

Số: /BC-YTĐL

Đắk Glei, ngày tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO
kết quả tự kiểm tra, đánh giá tình hình triển khai,
thực hiện nhiệm vụ của đơn vị năm 2022

Thực hiện Công văn số 4931/SYT-NVYD ngày 05/12/2022 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc triển khai tự kiểm tra đánh giá chất lượng bệnh viện và khảo sát sự hài lòng người bệnh, nhân viên y tế năm 2022;

Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị năm 2022 cụ thể như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM

Căn cứ Quyết định số 992/QĐ-SYT ngày 31/12/2021 của Giám đốc Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc giao chỉ tiêu kế hoạch năm và dự toán ngân sách nhà nước năm 2022, các văn bản Chỉ đạo của Sở Y tế tỉnh Kon Tum và Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glei. Tuy bị ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19, trong năm 2022, tập thể viên chức và người lao động của Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei đã triển khai và thực hiện việc cải cách hành chính, cải tiến lề lối làm việc, huy động được sức mạnh của tập thể, đoàn kết nội bộ để khắc phục khó khăn, phần đầu cơ bản hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2022 được cấp trên giao.

1. Công tác phòng chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa.

- Tình hình dịch bệnh

Trung tâm Y tế huyện Đắk Glei tập trung chỉ đạo xây dựng các kế hoạch chủ động phòng, chống các dịch bệnh nguy hiểm như MERS-CoV, sốt xuất huyết, Cúm A(H1N1, H5N1, H7N9...), sởi, sốt xuất huyết, tay chân miệng... Tăng cường công tác truyền thông tại cộng đồng, trường học; truyền thông nhóm hộ tại vùng có ca bệnh; giám sát ca bệnh, xử lý môi trường, phát hiện sớm, chẩn đoán, điều trị kịp thời các ca bệnh.

Số ca mắc bệnh tay chân miệng ghi nhận 11 ca mắc¹; số ca mắc thủy đậu ghi nhận 21 ca mắc²; số ca mắc quai bị ghi nhận 02 ca mắc³; cúm A(H1N1, H5N1, H7N9) trong năm không ghi nhận bệnh nhân mắc; sốt xuất huyết Dengue ghi nhận 105 ca mắc⁴; sốt rét không ghi nhận ca mắc; bệnh lao ghi nhận 32 ca mắc, trong đó 24 ca AFB (+)⁵, 02 ca âm tính, 06 ca ngoài phổi, tử vong do bệnh

¹ 03 ca thị trấn, 03 ca Mường Hoong; 02 ca Đắk Pék, 02 ca Đắk Man, 01 ca Ngọc Linh.

² 04 ca thị trấn, 05 ca Đắk Choong, 03 ca Đắk Môn, 05 ca Mường Hoong; 03 ca Đắk Plô 01 ca Đắk Pék.

³ 01 ca thị trấn, 01 ca Đắk Môn.

⁴ Đắk Pék 44 ca; thị trấn 54 ca, Đắk Môn 05 ca, Đắk Man 01 ca, Mường Hoong 01 ca.

⁵ Đắk Long 01 ca, Đắk Môn 02 ca, Đắk Pék 05 ca, Thị trấn 05 ca, Đắk Man 01 ca, Đắk Plô 02 ca, Mường Hoong 01 ca, Ngọc Linh 06 ca, Đắk Choong 02 ca, Xốp 07 ca.

lao 01 ca⁶; trong năm ghi nhận tử vong 02 ca AIDS⁷. Tính đến hiện tại trên địa bàn huyện không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm mắc trên địa bàn. Cúm A (H1N1, H5N1, H7N9), MERS-CoV, Sởi, Sốt phát ban..., bệnh dại trong năm không ghi nhận trường hợp mắc.

- **Tình hình dịch bệnh COVID-19:** Trong năm dịch bệnh COVID-19 đã lan rộng trong cộng đồng, đơn vị đã tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của huyện, sẵn sàng kế hoạch, phương án, cơ sở thuốc, trang thiết bị y tế, tiếp nhận và cách ly điều trị các ca bệnh COVID-19; tiến hành phun khử trùng môi trường theo quy định; toàn huyện 12/12 xã/thị trấn ghi nhận ca mắc F0 cộng đồng, đã thực hiện kích hoạt các Trạm Y tế lưu động, đồng thời tổ chức cách ly điều trị tại Trung tâm Y tế và tại nhà các trường hợp F0 theo đúng quy định⁸.

- **Công tác cấp cứu tai nạn giao thông:** Công tác cấp cứu ngoại viện, cấp cứu tai nạn giao thông luôn sẵn sàng đảm bảo, kịp thời ứng cứu với các tình huống xảy ra. Trong đó điển hình có 08 vụ tai nạn giao thông⁹, 08 người tử vong và 13 người bị thương.

2. Công tác khám chữa bệnh:

Công tác chuyên môn tại Bệnh viện được chú trọng, đặc biệt tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công tác phục vụ người bệnh, công tác chẩn đoán và điều trị, chăm sóc người bệnh.

Một số chỉ tiêu chính:

- Bệnh viện: Tổng số lần khám bệnh 17.991; tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú 14.894; tổng số bệnh nhân điều trị nội trú 3.461; tổng số ngày điều trị nội trú 22.855; công suất sử dụng giường bệnh 52,2% (đạt 87,0% so với kế hoạch); tổng số lần chụp X quang 3.819; tổng số lần siêu âm 4.388; tổng số xét nghiệm 14.943.

- Phòng khám Đa khoa khu vực Đăk Môn: Tổng số lần khám bệnh 8.771; tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú 8.620; tổng số bệnh nhân điều trị nội trú 151, công suất sử dụng giường bệnh 20,0% (đạt 33,3% so với kế hoạch).

- Trạm Y tế xã/thị trấn: Tổng số lần khám bệnh 40.881; tổng số bệnh nhân điều trị ngoại trú 40.749; tổng số bệnh nhân điều trị lưu 132.

- Số lần khám sức khỏe theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT, năm thực hiện trong năm là 424.

3. Thực hiện các chương trình mục tiêu y tế-dân số

- Bệnh sốt rét không có dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn huyện, trong năm không ghi nhận ca mắc sốt rét.

⁶ 01 ca xã Xốp.

⁷ 01 ca AIDS tại Đăk Môn, 01 ca Đăk Choong.

⁸ Trong năm tiếp nhận cách ly điều trị 4.107 F0 (207 ca tại Trung tâm Y tế; 3.900 ca tại nhà; chuyển tuyến trên 19 ca) theo quy định.

⁹ 04 vụ tại Đèo lò xo xã Đăk Man; 02 vụ Đăk Pék; 01 vụ thị trấn; 01 vụ Đăk Kroong.

- Hoạt động phòng chống lao: Số bệnh lao phát hiện trong năm là 32 ca, trong đó 24 ca AFB (+), 02 ca âm tính, 06 ca ngoài phổi, tử vong do bệnh lao 01 ca; tổ chức tốt các hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông phòng chống lao.

- Hoạt động Phòng chống phong: Tổng số bệnh nhân phong đang quản lý 26 người, trong năm phát hiện 02 mắc mới, số bệnh nhân đang điều trị 03.

- Hoạt động tiêm chủng mở rộng: Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ năm 98,4%; tỷ lệ trẻ em được tiêm viêm gan B1 trong vòng 24 giờ sau sinh là 67,3%; trẻ được bảo vệ phòng UVSS khi sinh là 89,6%; tỷ lệ phụ nữ có thai tiêm UV2 năm 90,5%.

- Tiêm vắc xin COVID-19 tính đến 31/12/2022: Tỷ lệ đối tượng ≥ 18 tiêm mũi 2 (đủ mũi) đạt 100%; tỷ lệ số đối tượng 12-17 tuổi tiêm mũi 2 (đủ mũi) đạt 100%; tỷ lệ số đối tượng 5 đến dưới 12 tuổi tiêm 2 (đủ mũi) đạt 97,8%; tỷ lệ đối tượng ≥ 18 : tiêm mũi bổ sung và nhắc lại lần 2 đạt 96,01%.

- Phòng chống HIV/AIDS: Tổ chức hoạt động truyền thông phòng, chống HIV/AIDS; tỷ lệ người nhiễm HIV tham gia bảo hiểm y tế 100%; tỷ lệ người nhiễm HIV biết tình trạng nhiễm HIV của mình được điều trị thuốc kháng vi rút ARV 90,9%. Trong năm ghi nhận 02 ca mắc AIDS tử vong.

- Phòng chống bệnh không lây nhiễm:

Hoạt động phòng, chống bệnh tim mạch (tăng huyết áp): Tỷ lệ người bị tăng huyết áp được phát hiện sớm là 48,2%, trong đó tỷ lệ người phát hiện bệnh tăng huyết áp được quản lý, điều trị theo hướng dẫn chuyên môn là 40,4%.

Hoạt động phòng, chống bệnh đái tháo đường, phòng, chống các rối loạn do thiếu I ốt (CRLTI): Tỷ lệ người bệnh đái tháo đường được phát hiện là 9,9%; tỷ lệ người bệnh đái tháo đường được phát hiện được quản lý và điều trị là 58,6%; tỷ lệ hộ gia đình dùng muối I ốt đủ tiêu chuẩn phòng bệnh là 98,6%.

Hoạt động phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và hen phế quản (BPTNMT&HPQ): Tỷ lệ người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được phát hiện ở giai đoạn sớm là 37,0%; tỷ lệ người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính được phát hiện ở giai đoạn sớm được điều trị theo hướng dẫn chuyên môn là 34,8%; tỷ lệ người bệnh hen phế quản được phát hiện và điều trị ở giai đoạn sớm là 45,8%; tỷ lệ người bệnh hen phế quản được phát hiện và điều trị ở giai đoạn sớm được điều trị: đạt kiểm soát hen là 33,3%.

Hoạt động Bảo vệ sức khỏe tâm thần: Tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được quản lý, điều trị và phục hồi chức năng tại cộng đồng tại các xã triển khai là 97,5%; tỷ lệ bệnh nhân tâm thần được điều trị ổn định/tổng số bệnh nhân được quản lý điều trị là 94,9%.

- Công tác Quân dân y kết hợp: Tiếp tục duy trì hoạt động phối hợp giữa quân và dân y trong công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn các xã biên giới Đăk Plô, Đăk Nhoong và Đăk Long.

- Dinh dưỡng: Duy trì hoạt động chuyên môn thường xuyên tại trạm y tế xã, thôn bản và hộ gia đình như cân đo, theo dõi biểu đồ tăng trưởng, truyền

thông, tư vấn và thực hành dinh dưỡng cho các đối tượng. Tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân là 15,7%; tỷ lệ trẻ em < 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi là 26,6%.

- Sức khỏe sinh sản: Tỷ lệ phụ nữ đẻ được cán bộ có kỹ năng đỡ đạt 89,4%; tỷ lệ phụ nữ đẻ được khám thai ít nhất 4 lần trong 3 thời kỳ đạt 60,5; tỷ lệ bà mẹ/trẻ sơ sinh được chăm sóc sau sinh đạt 92,7%; tỷ lệ trẻ sơ sinh cân nặng dưới 2.500 gram là 3,9%.

- Sức khỏe môi trường: Tỷ lệ hộ gia đình ở nông thôn tiếp cận nhà tiêu hợp vệ sinh là 65,3%; tỷ lệ hộ gia đình toàn huyện có nhà tiêu hợp vệ sinh là 65,5%. Trong năm đã triển khai hoạt động hưởng ứng Tuần lễ quốc gia nước sạch và VSMT, triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Thế giới rửa tay bằng xà phòng.

1.5. Bảo đảm an toàn thực phẩm

Phối hợp Phòng Y tế huyện tham mưu Ủy ban nhân dân, Ban Chỉ đạo liên ngành ATTP huyện ban hành các quyết định, công văn, kế hoạch... để lãnh chỉ đạo công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện. Đã ban hành các văn bản triển khai, thực hiện công tác bảo đảm ATTP trên địa bàn huyện. Kết quả triển khai thực hiện: Tổ chức nói chuyện chuyên đề về ATTP; Tổ chức tập huấn cho các cơ sở kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống theo phân cấp; Cấp phát tờ rơi tuyên truyền cho người dân; Tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, truyền hình huyện. Tham gia cùng Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP huyện kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống trên địa bàn huyện. Tổ chức giám sát bảo đảm ATTP tại các sự kiện của huyện tổ chức¹⁰.

- Dân số - Truyền Thông và Giáo dục sức khỏe

Tổ chức tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của nhân dân về công tác DS-KHHGD, truyền thông, tư vấn phòng chống một số dịch bệnh trên địa bàn các xã, thị trấn. Duy trì mô hình sinh hoạt Câu lạc bộ không sinh con thứ 3 trở lên đã tổ chức sinh hoạt 72 lần/1.325 hội viên tham dự, 100% hội viên chấp hành tốt nội quy, quy chế của câu lạc bộ đề ra không có người vi phạm chính sách dân số. Công tác nhận, bảo quản cung cấp phương tiện tránh thai miễn phí, tiếp thị xã hội, xã hội hóa đến các đối tượng sử dụng đảm bảo, kịp thời¹¹; tiếp tục tuyên truyền vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng dịch vụ KHHGD hiện đại. Số liệu dân số toàn huyện tính đến 31/12/2022 với tổng số hộ: 13.095 hộ, nhân khẩu là: 51.537 người. Thu thập thông tin biến động dân số và Kế hoạch hóa gia đình từ các xã, thị trấn cập nhật vào kho dữ liệu điện tử chuyên ngành DS-KHHGD huyện¹².

¹⁰ Giám sát 02 đợt: Giám sát bảo đảm ATTP quý II năm 2022; Phục vụ kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2022;

¹¹ Cấp thuốc, phương tiện tránh thai miễn phí: 21.894 vỉ thuốc; 0 lọ thuốc tiêm; 88 chiếc vòng tránh thai; 11 que cấy tránh thai; Bao cao su: 6.335 chiếc;

¹² Sinh 865 trẻ, trong đó: nam 459 trẻ, nữ 406 trẻ, con thứ 3 trở lên: 136 trẻ, chết 301 người, tách hộ mới 109 hộ, tách hộ con 232 hộ. Chuyển đi 150 người, chuyển đến 329 người. hộ chuyển đi: 20. Hộ chuyển đến: 01 hộ.

Công tác Truyền thông và giáo dục sức khỏe: Phối hợp với đài Truyền thanh - Truyền hình huyện Đăk Glei thực hiện 01 phóng sự tuyên truyền hưởng ứng Ngày Thị giác Thế giới năm 2022. Phối hợp Trung tâm KSBT(CDC) với các cơ sở giáo dục tổ chức 04 lớp tập huấn về hướng dẫn phòng chống tác hại của thuốc lá cho giáo viên và học sinh các trường học trên địa bàn huyện Đăk Glei. Tuyên truyền chủ đề trọng tâm tháng 10/2022: Phòng chống dịch bệnh sốt xuất huyết, tiêm vắc xin phòng COVID-19; Chiến dịch truyền thông phòng chống dịch COVID-19 trong tình hình mới với chủ đề “Vì một Việt Nam vững vàng và khỏe mạnh”; Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10); Ngày Sức khỏe tâm thần Thế giới(10/10); Ngày Thị giác Thế giới (13/10). Kết quả tuyên truyền phòng chống dịch bệnh Đậu mùa khỉ, Tay chân miệng, Sốt Xuất huyết. Bệnh Thalasamia.

4. Công tác quản lý, sử dụng các trang thiết bị y tế từ các nguồn đầu tư; việc quản lý, sử dụng trang thiết bị, phương tiện, vật tư, hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm... từ các nguồn đầu tư (ngân sách nhà nước, tài trợ, viện trợ....) trong phòng, chống dịch COVID-19: Hiện đã cấp cho các bộ phận trực thuộc Trung tâm Y tế đưa vào sử dụng và mở sổ sách theo dõi quản lý theo đúng quy định.

Đối với hệ thống Oxy hóa lỏng đã được đầu tư Trung tâm y tế Đăk Glei đã đưa vào sử dụng phục vụ cho công tác điều trị bệnh nhân nội trú tại bệnh viện.

5. Công tác quản lý cán bộ, thực hiện các chính sách pháp luật về công chức, viên chức, lao động, công đoàn, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp:

- Căn cứ Quyết định số 512/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tổ chức lại Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei trực thuộc Sở Y tế tỉnh Kon Tum; Quyết định số 1234/QĐ-SYT ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Y tế huyện Đăk Glei. Từ 26 bộ phận trực thuộc, sau khi sắp xếp giảm còn 23 bộ phận, gồm 02 phòng và 01 khoa.

- Thực hiện chế độ chính sách: Đơn vị thực hiện đầy đủ chính sách theo quy định cho viên chức, lao động, như đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho viên chức đầy đủ, theo đúng quy định.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA TỰ KIỂM TRA

1. Kết quả tự đánh giá chất lượng bệnh viện

- Tổng số các tiêu chí được áp dụng đánh giá: 82/83 tiêu chí.
- Tỷ lệ tiêu chí áp dụng so với 83 tiêu chí: 99%.
- Tổng số điểm của các tiêu chí áp dụng: 198 (có hệ số: 216).
- Điểm trung bình chung của các tiêu chí: 2.57.

KẾT QUẢ CHUNG CHIA THEO MỨC	Mức 1	Mức 2	Mức 3	Mức 4	Mức 5	Tổng số tiêu chí
------------------------------------	-------	-------	-------	-------	-------	------------------

5. SỐ LƯỢNG TIÊU CHÍ ĐẠT:	1	35	46	0	0	82
6. % TIÊU CHÍ ĐẠT:	1.22	42.68	56.10	0	0	82

2. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng:

- Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người bệnh nội trú: Tỷ lệ hài lòng chung là 81.40% (142/174).

- Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người bệnh ngoại trú: Tỷ lệ hài lòng chung là 97.77% (110/112).

- Khảo sát hài lòng người mẹ sinh con tại bệnh viện: Tỷ lệ hài lòng chung là 55.20% (838/151).

- Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của nhân viên y tế: Tỷ lệ hài lòng chung là 51.06% (355/695).

3. Thực hiện Bộ tiêu chí bệnh viện an toàn phòng chống dịch COVID-19:

Tổng số điểm đạt: 125/163 điểm. Tỷ lệ đạt: 76,69%.

4. Thực hiện công tác y tế dự phòng:

4.1. Công tác y tế dự phòng: Tổng số điểm đạt: 86,35/100 điểm. Tỷ lệ đạt: 86,35%.

4.2. Công tác DS-KHHGD: Tổng số điểm đạt: 98,3/100 điểm. Tỷ lệ đạt: 98,3%.

4.3. Công tác An toàn thực phẩm: Tổng số điểm đạt: 96/100 điểm. Tỷ lệ đạt: 96%.

III. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI

1. Ảnh hưởng nặng nề của dịch bệnh COVID-19 đến công tác khám, chữa bệnh các chỉ tiêu chuyên môn không đạt, trong đó có khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế và giảm nguồn thu từ khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế.

2. Chất lượng một số dịch vụ y tế và việc triển khai các dịch vụ kỹ thuật trong khám, chữa bệnh theo phân tuyến kỹ thuật còn hạn chế (*tỷ lệ dịch vụ kỹ thuật triển khai tại đơn vị đạt thấp so với danh mục dịch vụ kỹ thuật theo phân tuyến kỹ thuật*). Mức độ cải tiến chất lượng bệnh viện còn chậm.

3. Cơ sở hạ tầng bệnh viện chật hẹp; diện tích xây dựng sử dụng một số Trạm Y tế không đạt tiêu chuẩn ngành quy định.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. **Sở Y tế:** Tiếp tục quan tâm đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Trạm Y tế chưa đạt chuẩn, đang xuống cấp.

2. **Ủy ban nhân dân huyện:** Chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể của huyện, xã phối hợp Trung tâm Y tế trong công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân

dân trên địa bàn huyện nhất là công tác phòng, chống dịch bệnh, tiếp tục bố trí nguồn kinh phí phòng chống dịch bệnh trong đó có dịch bệnh COVID-19./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế tỉnh Kon Tum;
- Lãnh đạo Trung tâm Y tế;
- Các bộ phận trực thuộc TTYT;
- Lưu: VT, KHNV-ĐD-KSNK.

GIÁM ĐỐC

Đinh Thị Ái Nhung